

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2018/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018, giữa những người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984;
2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982;

Đều cư trú tại: Số nhà 38, Ngõ 64, đường T, Tổ 44, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung:

2.1.1 Chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dạy con chung là Nguyễn Khánh H, sinh ngày 29 tháng 01 năm 2015.

2.1.2 Anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dạy con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2011.

2.1.3 Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn D không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2 Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu, Tòa án không đặt ra giải quyết.

2.3 Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Ph đã nộp tạm ứng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006979 đề ngày 16 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Giấy CNKH số 14, quyền số 01 ngày 23/01/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương